TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày: 20/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Đinh Mạnh Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1976 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thế H (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); có vợ là Trương Thị X và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 27/5/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 05/6/2024 đến nay; có mặt.

******* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960; nơi cư trú: T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

Chị Trương Thị X, có mặt.

Anh Lê Văn V; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Phú C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/5/2024, Lê Văn H đang ở nhà thì có một đối tượng nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 085… gọi vào số điện thoại 0344… của Lê Văn Hùng để hỏi mua 200.000đồng ma tuý loại Heroine. H đồng ý bán và hẹn sẽ mang đến khu vực cánh đồng giáp ranh giữa thôn T và thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam để giao dịch. Sau đó, H cầm 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa ma túy loại Heroine bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi ra điểm hẹn. Khi gặp nhau, đối tượng trước đó gọi điện thoại hỏi mua ma túy đã đưa cho H 200.000đồng, H cầm tiền bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lấy 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy trong túi nilon ra, số ma túy còn lại Hùng cất vào túi quần phía trước bên trái, H chuẩn bị giao đoạn ống nhựa chứa ma túy cho đối tượng nam giới thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Kinh tế Công an huyện L phối hợp với Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang. H thả đoạn ống nhựa chứa ma túy xuống đường ngay cạnh chỗ đứng, đối tượng mua ma túy bỏ chạy và làm rơi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel xuống đường. Tổ công tác phát hiện và thu giữ: Thu trong túi quần phía trước bên phải của H 200.000đồng; thu trong túi quần phía trước bên trái của H 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có 03 đoạn ống nhựa màu trắng kẻ sọc màu đỏ hàn kín hai đầu bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 và số tiền 200.000đồng; thu tại nền đường cạnh chỗ H đứng 01 đoạn ống nhựa màu xanh kẻ sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 0853.184.066 được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05. Tại chỗ, Lê Văn H khai các đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroine của H, H mang 01 đoạn đến bán cho đối tượng nam giới không rõ nhân thân lai lịch với giá 200.000đồng để kiếm lời thì bị Công an bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ: Trong ngăn kéo tủ để ti vi 01 đoạn ống nhựa màu trắng kẻ sọc màu đỏ hàn kín hai đầu bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01, 27 đoạn ống nhựa KT (0,5x2,5)cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02; tại nền nhà trong phòng ngủ 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03; trên cửa sổ buồng chứa đồ 01 hộp nhựa màu trắng KT (03x6x10)cm bên trong có 06 gói giấy (loại giấy lịch) đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu

KX04; 01 điện thoại di động nhãn nhiệu Samsung Galaxy A20 bên trong lắp sim số 0344.288.220 được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX05.

Tại bản Kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,266g, loại Heroine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,054g, loại Heroine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,060g, loại Heroine.

- 02 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu đỏ; 05 đoạn ống nhựa màu xanh có kẻ sọc màu trắng; 20 đoạn ống nhựa màu hồng có kẻ sọc màu trắng trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định không bám dính ma túy.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,052g, loại Heroine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu KX04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,353g, loại Heroine".

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Lê Văn H khai: Chiều ngày 26/5/2024, bị cáo đi xe ôm từ nhà đến khu vực cầu Đá thuộc tỉnh Nam Định mua được của người đàn ông không quen biết (không rõ nhân thân, lai lịch) 10 gói ma tuý với giá 2.000.000 *(Hai triệu)* đồng về vừa để sử dụng, vừa để bán kiếm lời. H bỏ 06 gói vào hộp nhựa cất ở cửa sổ phòng chứa đồ của gia đình, 04 gói còn lại chia thành 08 cục nhỏ cho vào các đoạn ống nhựa rồi hàn kín hai đầu lại (03 đoạn để trong người, 04 đoạn bỏ vào túi nilon, 01 đoạn cất trong ngăn tủ để ti vi). Tối cùng ngày, H lấy 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy cất trong người ra sử dụng, 01 đoạn rơi ra nhà trong khi ngủ. Ngày 27/5/2024, có người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch gọi điện thoại hỏi mua 01 gói ma túy, H cầm túi nilon trong có 04 đoạn ống nhựa bên trong chứa ma túy đi bán, khi đối tượng mua ma túy đã đưa cho H 200.000đồng để mua ma túy nhưng Hùng chưa kịp giao ma túy cho người mua thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng vụ án: Số Heroine còn lại sau giám định hoàn trả được niêm phong trong 05 phong bì số 374/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT02", "Mẫu vật hoàn trả QT04" "Mẫu vật hoàn trả KX01", "Mẫu vật hoàn trả KX02", "Mẫu vật hoàn trả KX03"* và 01 hộp niêm phong số 374/KTHS ghi*"Mẫu vật hoàn trả KX04"*; 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A20, 01 điện thoại di động Masstel, số tiền 400.000 *(Bốn trăm nghìn)* đồng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Quá trình điều tra: Lê Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS - LN ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Lê Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn Hùng phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* xử phạt Lê Văn H từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước. Đồng thời đề nghị tuyên tịch thu và tiêu hủy số ma túy và 27 đoạn ống nhựa hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A20, 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; trả lại bị cáo H 200.000đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Chị Trương Thị X khai: Chị X được trực tiếp chứng kiến việc Công an huyện Lý Nhân khám xét nơi ở của bị cáo. Số ma túy thu giữ tại nơi ở của gia đình chị là của bị cáo H, chị biết bị cáo nghiện ma túy nhưng không biết bị cáo bán ma túy. Chị X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma tuý và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/5/2024, tại trục đường liên thôn thuộc thôn Ng, xã Đ, huyện L, tỉnh H, Lê Văn H đang cất giữ trái phép 0,054 gam ma túy, loại Heroine để bán cho người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 200.000đồng kiếm lời, khi H đang giao dịch bán ma túy thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Kinh tế, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam phối hợp với công an xã Đ phát hiện bắt quả tang. Thu trên người và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn H phát hiện thu giữ 0,731g ma tuý loại Heroine, H cất giữ để bán kiếm lời và sử dụng. Tổng khối lượng ma túy mà H đã mang bán, cất giữ để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân là 0,785g, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Lê Văn H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ, bố vợ tham gia kháng chiến được tặng Huân chương và bị cáo đang nuôi con nhỏ - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma tuý và vật chứng hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng được niêm phong trong 05 phong bì số

374/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT02", "Mẫu vật hoàn trả QT04" "Mẫu vật hoàn trả KX01", "Mẫu vật hoàn trả KX02", "Mẫu vật hoàn trả KX03" và 01 hộp niêm phong* số 374/KTHS ghi*"Mẫu vật hoàn trả KX04"* cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A20 là tài sản của bị cáo, 01 điện thoại di động Masstel là tài sản của người đàn ông mua ma túy làm rơi, cả hai chiếc điện thoại này đều đã được sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 200.000đồng thu của bị cáo H là tiền bị cáo có được từ hành vi bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 200.000đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn P là người có tên đăng ký số điện thoại mà người đàn ông mua ma túy của H sử dụng để liên lạc mua ma tuý nhưng ông P xác định đây không phải số điện thoại của ông P, ông P không đăng ký số điện thoại này và cũng không cho ai mượn tên để đăng ký số điện thoại này, ông P không biết về việc mua bán ma tuý giữa H với người đàn ông mua ma túy của H nên không liên quan đến hành vi phạm tội của H; đối tượng theo Lê Văn H khai đã bán ma túy cho H và đối tượng mua ma túy của Hùng, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo và thông tin về các đối tượng không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2024.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền Lê Văn H 7.000.000 (*Bảy triệu)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 05 phong bì số 374/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT02", "Mẫu vật hoàn trả QT04" "Mẫu vật hoàn trả KX01", "Mẫu vật hoàn trả*

KX02", "Mẫu vật hoàn trả KX03" và 01 hộp niêm phong số 374/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả KX04"* của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (*Một)* điện thoại di động Samsung Galaxy A20 bên trong có lắp sim số 0344… và 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng của Lê Văn H; 01 *(Một)* điện thoại di động Masstel, bên trong có lắp sim số 085….

- Trả lại Lê Văn H 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 02/8/2024; số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 15 lập ngày 02/8/2024)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hân